

Số: 83/2026/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 04 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6- LÀO CAI**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 89/2026/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2026 về việc “ Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn ”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Nguyễn Trung T, sinh ngày 23/3/1992

Số CCCD: 010092003286, cấp ngày 27/6/2021

+ Chị Nguyễn Thị Thanh T1, sinh ngày 27/8/1992

Số CCCD: 010192007442, cấp ngày 27/6/2021

Cùng địa chỉ: SN I đường T, tổ A P, phường C, tỉnh Lào Cai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị Thanh T1 tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 13/7/2016 tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ, chồng sống hòa thuận đến đầu năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống không có tiếng nói chung, vợ chồng sống không có sự yêu thương, chia sẻ dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi nhau, tình cảm vợ chồng rạn nứt không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn vợ, chồng xảy ra mặc dù đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng không có kết quả. Anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị Thanh T1 tuy sống chung một nhà nhưng không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau từ tháng 10 năm 2025 đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn hạnh phúc anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị Thanh T1 đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị Thanh T1 có với nhau 02 người con chung là cháu Nguyễn Nam K, sinh ngày 14/01/2017 và cháu Nguyễn Nam Nhật D, sinh ngày 29/8/2020. Khi hôn anh, chị thống nhất, thoả thuận: Chị Nguyễn Thị Thanh T1 được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Nam Nhật D, sinh ngày 29/8/2020, anh Nguyễn Trung T được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Nam K, sinh ngày 14/01/2017 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị Thanh T1 không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị Thanh T1 mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận việc nuôi con chung của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 4 năm 2026 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị Thanh T1. Quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị Thanh T1 chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Nam Nhật D, sinh ngày 29/8/2020 cho chị Nguyễn Thị Thanh T1 là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Nam K, sinh ngày 14/01/2017 cho anh Nguyễn Trung T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị Thanh T1 không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị Thanh T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

**2.** Về lệ phí tòa án: Anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị Thanh T1 mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00001464 ngày 16/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Xác nhận anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị Thanh T1 đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh Lào Cai(1);
- VKSND KV 6- Lào Cai (2);
- Phòng THADS KV6- Lào Cai(1);
- UBND p. Cam Đường (1);  
(Kết hôn 13/7/2016
- Người yêu cầu (2);
- Lưu VP(1);
- Lưu hồ sơ vụ án(1).

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thúy Hằng**